Các dataset được sử dụng trong kiểm tra cuối kỳ

Bộ dữ liệu 1: Flower Measurements

- Mô tả: Bộ dữ liệu giả lập đo lường hoa với 3 loài (Rose, Daisy, Tulip).
- **Đặc trưng**: Leaf Length, Leaf Width, Stem Length, Petal Size (cm).
- **Lớp**: Rose (0), Daisy (1), Tulip (2).
- Số mẫu: 1000 mẫu mỗi lớp, tổng 3000 mẫu.
- File: flower measurements.csv
- Load dw liệu: df = pd.read csv("flower measurements.csv")

Bộ dữ liệu 2: Bird Characteristics

- **Mô tả**: Bộ dữ liệu giả lập đặc điểm của 3 loài chim (Sparrow, Robin, Finch).
- Đặc trưng: Wing Length, Beak Length, Tail Length, Body Weight (cm hoặc g).
- **Lớp**: Sparrow (0), Robin (1), Finch (2).
- Số mẫu: 1000 mẫu mỗi lớp, tổng 3000 mẫu.
- File: bird characteristics.csv
- Load dw lieu: df = pd.read csv("bird characteristics.csv")

Bộ dữ liệu 3: Alphabet Dataset

- Mô tả: Bộ dữ liệu chứa ảnh 28x28 của 10 chữ cái in hoa (A, B, C, D, E, F, G, H. I. J).
- Số mẫu: 1,000 mẫu mỗi lớp (tổng 10,000 mẫu để đơn giản hóa).
- File alphabet_X.npy: Mång (10000, 28, 28) chứa 10,000 ảnh 28x28.
- File alphabet_y.npy: Mảng (10000,) chứa nhãn từ 0 đến 9 (A=0, B=1, ..., J=9).
- Load dữ liệu:

```
o X = np.load("alphabet_X.npy")
o y = np.load("alphabet_y.npy")
```

Bộ dữ liệu 4: Geometric Shapes Dataset

- **Mô tả**: Bộ dữ liệu chứa ảnh 28x28 của 10 hình dạng cơ bản (vuông, tròn, tam giác, ngôi sao, chữ thập, lục giác, hình thang, chữ L, chữ T, chữ X).
- **Số mẫu**: 1,000 mẫu mỗi lớp (tổng 10,000 mẫu).
- File geometric_X.npy: Mång (10000, 28, 28) chứa 10,000 ảnh 28x28.
- File geometric_y.npy: Mảng (10000,) chứa nhãn từ 0 đến 9 (square=0, circle=1, ..., X=9).
- Load dữ liêu:

```
o X = np.load("geometric_X.npy")
o y = np.load("geometric_y.npy")
```